**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HÈ THÁNG 07- 2020**

**KHỐI MẪU GIÁO NHỠ**

*(Thời gian thực hiện từ ngày 20/07/2020 – 31/07/2020)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt Động** | **Tuần III**  *(Từ 20/07 ->24/07)*  *(Thu Hằng )* | | | **Tuần IV**  *(Từ 27/07>31/07)*  *(Nguyễn Yến)* | |
| **Đón trẻ, trò chuyện** | Cô đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về ngày sinh nhật, sở thích của bé trong ăn uống, trang phục, những hoạt động yêu thích ….  Cùng trẻ quan sát, trò chuyện về những đặc điểm bên ngoài của trẻ. Hỏi tên trẻ, kí hiệu riêng của từng trẻ.  - Trò chuyện với trẻ về những đặc điểm giống nhau và khác nhau của bản thân với người khác về đặc điểm cá nhân, dáng vẻ bên ngoài, về bạn bè, những sở thích, năng khiếu.  - Trò chuyện về sự chăm sóc của người thân trong gia đình và cô, bác ở trường mầm non. | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Thứ 2 đầu tuần cô và trẻ thực hiện nghi lễ chào cờ.  - Khởi động: Làm vận động nhẹ nhàng theo nhạc ( Đi các kiểu, chạy về đội hình 4 hàng dọc).  - Trọng động: Tập các động tác : Tay- Bụng- Chân - Bật theo lời bài hát “ Mùa hè đến”  - Vận động theo nhạc bài hát “ Đôi bàn tay”.  - Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng | | | | |
| **Hoạt động học** | **T2** | **Văn học**  - Thơ: Lời chào | | | **Vận động**  - Bò thấp chui qua cổng.  - TC: chuyền bóng. |
| **T3** | **HĐKP**  - Những người thân trong gia đình bé | | | **HĐKP**  - Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh. |
| **T4** | **Âm nhạc**  - VĐMH: Múa cho mẹ xem.  - Nghe: Bàn tay mẹ.  - Trò chơi: Tai ai tinh. | | | **Âm nhạc**  - Hát: Mời bạn ăn.  - Nghe hát: Tập rửa mặt.  - TC: Ai đang hát. |
| **T5** | **LQVT**  - Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng. | | | **LQVT**  - Ôn số lượng trong phạm vi 3 |
| **T6** | **Tạo hình**  - Vẽ chân dung mẹ.  (Mẫu) | | | **Tạo hình**  - Vẽ nét mặt.  (Đề tài) |
| **HĐNT** | - \*HĐCMĐ:  - Tham quan lớp lớn; QS sự thay đổi của thời tiết; Dạo chơi quanh sân trường; Xem ảnh 4 nhóm thực phẩm ;QS đồ chơi ngoài trời; Nhặt lá cây và phân nhóm lá.....  - Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng …; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.  - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ; Cáo và thỏ; Bật vòng; Chuyền bóng; Cây cao cỏ thấp.  - Giao lưu các TCVĐ cùng lớp MGN B4.  - Chơi tự chọn | | | | \*HĐCMĐ:  - QS vườn cây thuốc nam  - Khu vườn thực nghiệm:Xem tranh về giữ gìn vệ sinh cơ thể và trò chuyện; Thời tiết trong ngày; Trò chuyện về cơ thể bé.  - Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng…; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.  - TCVĐ: Mèo đuổi chuột; Cáo và thỏ; Thả đỉa ba ba; Tạo dáng; Bạn ở đâu, .......  - Giao lưu các TCVĐ cùng lớp MGN B3.  - Chơi tự chọn. |
| **Hoạt động góc** | ***\* Góc trọng tâm:***  **+ Tuần 1- Tuần 4:** Xếp nhà và con đuờng về nhà bé , Xây vuờn hoa, công viên cây xanh, khu vui chơi.  **+ Tuần 2- Tuần 3:** In bàn tay, bàn chân.  ***1) Góc phân vai***:  **+ Góc nấu ăn:** Nấu các món ăn, gói nem, rán đậu, nhặt rau, nhặt đỗ.  **+ Góc bác sĩ**: Phòng khám bệnh( Vệ sinh về an toàn thực phẩm trong ăn uống và một số bệnh .  **+ Góc bán hàng:** Cửa hàng bán các loại các loại: bán quần áo bạn trai, bạn gái, bán rau, củ, quả,các loại bánh...  ***2) Góc xây dựng:*** Vườn hoa, công viên cây xanh, xếp hình bé tập thể dục, xếp nhà và con đường về nhà bé.  ***3) Góc học tập:***  **+ Góc toán*:*** In dấu số 1,2,3,4, 5 đồ hình, đồ số, dạy trẻ đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tuợng.  **+ Góc thư viện:** Làm sách cùng cô, Xem sách về một số đặc điểm hình dáng bề ngoài của bản thân, làm sách tranh truyện 5 giác quan của bé, đọc tranh truyện về giữ gìn cơ thể vệ sinh.  ***4) Góc nghệ thuật***:  **+ Góc âm nhạc:** Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh, nghe hát, múa, vận động những bài hát trong tháng.  **+ Góc tạo hình:** Vẽ, cắt, xé dán, các hoạt động về bản thân, về đồ dùng, về các món ăn  **5) *Góc thực hành kĩ năng cuộc sống*:** Trẻ tết tóc, sâu dây giầy, gấp quần áo,cài khuy…  ***6) Góc thiên nhiên*:** Trẻ lau lá cây,chăm sóc cây. | | | | |
| **HĐ ăn, ngủ, VS** | - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bị lấm bẩn; đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.  - Luyện tập kỹ năng rử tay, lau mặt, lau miệng đúng cách.  - Rèn luyện kỹ năng xúc miệng nước muối.  - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn: Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi**.** Không ăn các thức ăn có mùi ôi, thiu, không uống nước lã | | | | |
| **HĐ chiều** | - Vận động nhẹ và ăn quà chiều**.**  -Trò chuyện về giađình của trẻ.  Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.  - Dạy hát: Đồ vật bé yêu.  - Hoạt động theo ý thích ở các góc.  - Huớng dẫn trẻ làm việc các nhân và biết phối hợp với bạn.  - Dạy trẻ cách chải tóc  **Vận động:**  HD trẻ VĐ bò thấp chui qua cổng. | | - Vận động nhẹ và ăn quà chiều**.**  - Trò chuyện với trẻ về các bộ phận trên cơ thể bé.  - Rèn kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm của bài hát “ Đôi và một”.  - Trẻ tập đánh răng của mình  - Dạy trẻ xác định vị trí so với bản thân .  - Rèn trẻ kỹ năng phân biệt hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật.  - **Vận động:**  - Đi trên đường kẻ thẳng**.** | | |
| **CĐ- SK các nội dung có liên quan** | Gia đình thân yêu của Bé | | Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học**  Thơ: Cô dạy | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên bài thơ  “Cô dạy ” của tác giả Phạm Hổ.  -Trẻ đọc thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ: Bé đi học được cô giáo dạy phải giữ gìn đôi tay sạch sẽ và không được cãi nhau với bạn chỉ nói những điều hay.  - Trẻ biết hát bài “Vui đến trường  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc.  - Trẻ thuộc thơ, đọc thơ diễn cảm, ngắt nghỉ đúng chỗ, thể hiện đ­­ược nhịp điệu của bài thơ.  **3.Thái độ:** Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động tiết học | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - Tranh thơ Cô dạy  **\*ĐD của trẻ:**  - Ghế và chỗ ngồi ổn định.  **\*ĐD chung:**  - Đĩa nhạc bài hát:  Vui đến trường | **1) Ổn định tổ chức:**   - Cô và trẻ hát bài “*Vui đến trường*”   - Các con vừa hát bài gì?  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Cô giới thiệu bài thơ:*  - Cô đọc lần 1 (không tranh ) đọc diễn cảm.  + Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả?  - Cô đọc lần 2. (Sử dụng tranh minh họa )  *\* Đàm thoại - Trích dẫn:*  - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?  - Cô giáo dạy con phải thế nào?  - Nếu bàn tay bị bẩn thì sẽ thế nào?  - Ngoài dạy con giữ sạch đôi tay cô giáo còn dạy phải thế nào?  => Bé đi học được cô giáo dạy giữ gìn đôi tay sạch sẽ để quần áo, sách vở không bị giây bẩn.  + Không chỉ dạy bé giữ gìn đôi tay sạch sẽ cô giáo còn dạy bé phải luôn nói điều hay lẽ phải.  - Qua bài thơ con học tập điều gì?  GD: Các con nên học tập phải giữ vệ sinh đôi tay, cơ thể sạch sẽ và nói điều hay, đoàn kết với bạn  *\* Dạy trẻ đọc thơ:*Trẻ đọc thơ: cả lớp đọc 2 lần.  - Mời tổ, nhóm, cá nhân.  - Cho cả lớp đọc thơ nâng cao: Đọc to- nhỏ; nối tiếp.  **3) Kết thúc:**Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐKP**  - Những người thân trong gia đình bé. | **1.Kiến thức:**  - Trẻ kể được tên về những người thân trong gia đình.  -Trẻ biết về nghề nghiệp, công việc ở nhà của các thành viên, và sở thích của mỗi người....  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng, ngắn gọn  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc  **3.Thái độ:**  - Trẻ biết yêu quý, tôn trọng và biết quan tâm tới những người thân trong gia đình | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - Hình ảnh về gia đình.  - Đĩa nhạc bài hát “*Cả nhà thương nhau*”; “*Tổ ấm gia đình*”  **\*ĐD của trẻ:**  -Trẻ mang ảnh của gia đình mình đến lớp. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cả lớp hát bài “*Cả nhà thương nhau*”.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Quan sát hình ảnh về gia đình và trò chuyện:*  *-* Chia trẻ về nhóm để trẻ trò chuyện, giới thiệu về gia đình của mình  + Gia đình có mấy người? Đó là những ai? Công việc của những người thân thường làm trong gia đình?  - Trẻ giới thiệu với các bạn trong nhóm về gia đình của mình  + Vì sao lại gọi là ông/ bà nội? ông/ bà ngoại?  + Anh, chị của bố mẹ các con gọi bằng gì?  + Em của bố con gọi là gì? + Em gái của mẹ các con xư­ng hô như­ thế nào? Cậu là em của ai?  + Tình cảm giữa mọi người trong gia đình ntn?  *\* Tìm hiểu về gia đình lớn và gia đình nhỏ*  - Cho trẻ xem 2 bức tranh về gia đình: Gia đình lớn- Gia đình nhỏ  - Giúp trẻ phân biệt ông bà nội- ngoại, tìm hiểu về công việc, trách nhiệm của bố mẹ đối với con cái và của con cái đối với gia đình.  - Cô giải thích: GĐ có 1-2 con (GĐ ít con); GĐ có 3 con trở lên (GĐ nhiều/đông con)  - Giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng ông bà, bố mẹ và những người thân trong gia đình, biết nhường nhịn em nhỏ.  *\* Luyện tập:*  Trò chơi: “Đua tài”: CC: Chia trẻ làm 4 đội thi gắn gia đìnhlớn, gia đình nhỏ.LC: Trong thời gian 1 bản nhạc, Đội nào gắn được đúng và nhiều hơn là đội chiến thắng.  **3) Kết thúc:**Cô nhận xét tuyên dương |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  - VĐMH: Múa cho mẹ xem.  - Nghe hát: Bàn tay mẹ.  - TC: Tai ai tinh. | **1. Kiến thức**  - Trẻ hát đúng và vận  động nhịp nhàng theo bài hát.  -Trẻ biết tên bài hát  “*Múa cho mẹ xem*”, và bài "*Bàn tay mẹ*" của  nhạc sỹ Bùi Đình Thảo  **2. Kỹ năng:**  -Trẻ hát đúng giai điệu và có kỹ năng vận động theo nhạc.  -Trẻ chú ý nghe cô hát nghe trọn vẹn bài: Bàn tay mẹ  **3. Thái độ*:***  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.  -Trẻ thể hiện cảm  xúc phù hợp với nội dung bài hát vận động và bài hát nghe. | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - Băng nhạc  bài “*Múa cho mẹ xem*” và  bài "*Bàn tay mẹ*".  **\* ĐD của trẻ:**  - Hoa cài tay  - Dây ruy băng  - Mũ chóp âm nhạc | **1) Ổn định tổ chức:**  - Trò chuyện với trẻ về mẹ.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - ***\* Dạy VĐMH: "Múa cho mẹ xem” ST " Xuân Giao".***  -Lớp hát cùng cô 1-2 lần kết hợp cùng nhạc đệm.  Cô giới thiệu tên tác già và nội dung bài hát.  - Cô VĐ mẫu cho trẻ xem1-2 lần.  - Cô dạy trẻ vận động từng câu đến hết bài( Dàn đội hình hang ngang,đứng so le nhau)  - Cho cả lớp hát và VĐ 1- 2 lần (không nhạc)  - Cho cả lớp hát và VĐ 2- 3 lần có nhạc (Cô sửa sai nếu có)  - Mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ đứng lên hát và VĐ theo nhạc.  - Cho cả lớp đứng lên hát và VĐ 1 lần.  ***\**Nghe hát : “*Bàn tay mẹ”*** *Nhạc sỹ: Bùi Đình Thảo*  - Lần 1: Cô hát. Hỏi trẻ tên bài hát, nhạc sỹ sáng tác?  - Giảng nội dung bài hát.  - Lần 2: Cho trẻ nghe băng, khuyến khích trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài hát.  ***\* Trò chơi:*** *“Tai ai tinh”*  - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi cho trẻ.  - Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần.  **3) Kết thúc:**  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng. | **1.Kiến thức** :  - Trẻ biết đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 2 đối tượng  - Trẻ nhận biết được 2 nhóm đối tượng có số lượng là 1- 2.  **2.Kỹ năng** :  - Trẻ có kỹ năng đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 2 đối tượng  - Trẻ so sánh được 2 nhóm đối tượng có số lượng là 1- 2.  **3.Thái độ :**  - Trẻ có ý thức tham gia hoạt động  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - PP tiết học  - Các đồ dùng - đồ chơi có số lượng là 1- 2 đặt xung quanh lớp.  **\*ĐD của trẻ:**  - 2 bạn gái, 2 giỏ hoa, thẻ số: 2 thẻ số 2 và 1 thẻ số 1.  - Bàn, bài tập nối, màu  **\*ĐD chung:**  - Nhạc bài hát: *“Đôi và một”* | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cho trẻ hát bài: "*Đôi và một*".  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Ôn số lượng trong phạm vi 1:* Cô và trẻ cùng đi siêu thị, cô cho trẻ tìm những đồ vật có số luợng là 1 và gắn thẻ số tương ứng.  *\* Đếm đến 2, nhận biết nhóm có 2 đối tượng.*  - Hôm nay là sinh sinh nhật của bạn Nam, bạn Nam có mời các bạn đến dự sinh nhật. Các con xếp các bạn gái hết ra đi nào.  - Đến dự sinh nhật một bạn gái tặng bạn Nam một gỏ hoa, còn bạn kia thì chưa tặng ( cho trẻ xếp 1 giỏ hoa dưới một bạn gái).  - Cho trẻ đếm số bạn gái và số giỏ hoa.Số bạn gái và số giỏ ntn? Số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn? Vì sao ?  \*Kq: Số bạn gái và số giỏ hoa không bằng nhau, số bạn gái nhiều hơn vì thừa ra một bạn, số giỏ hoa ít hơn vì thiếu 1 giỏ hoa.  - Cho trẻ đếm số bạn gái có bao nhiêu bạn? Muốn số giỏ hoa bằng số bạn gái phải làm ntn? Cho trẻ đếm số bạn gái và số giỏ hoa.  \*KL: 1 giỏ hoa thêm 1 giỏ hoa là 2 giỏ hoa. Vậy 1 thêm 1 là 2  - Có bao nhiêu bạn gái? Bây giờ số bạn gái và số giỏ hoa như thế nào với nhau? Và cùng bằng mấy?=> Để chỉ các nhóm có đối tuợng là 2, người ta dùng chữ số 2 để biểu thị. Và đây là thẻ số 2. Cả lớp đọc cùng cô, tổ, cá nhân đọc. Cho trẻ đặt thẻ số. Các bạn đến dự sinh nhật chuẩn bị về nhà rồi . Chúng mình cùng giúp bạn Nam cất giỏ hoa nào ( cất 1).Đếm lại số giỏ hoa? 2 giỏhoa bớt 1 còn mấy? Đặt thẻ số. Cất tiếp giỏ hoa và cất bạn gái.  *\* Luyện tập:* Trò chơi 1: "*Về đúng nhà"* cô phổ biến cách chơi và luật chơi.**-** Trò chơi 2: “*Bé khéo tay*” cho trẻ nối đồ vật có số luợng là 2 và 1  **3) Kết thúc:** - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  - Vẽ chân dung mẹ.  ( Mẫu) | **1.Kiến thức**   - Trẻ biết được đặc điểm riêng về mẹ của mình như đầu tóc, khuôn mặt, …  - Biết tô màu đều và phối màu sắc một cách hài hòa  **2.Kỹ năng**  - Trẻ có kỹ năng trong việc sử dụng đường nét để vẽ chân dung mẹ. - Bố cục tranh hợp lý, sáng tạo khi thể hiện sản phẩm. - Trẻ có tư thế ngồi và cách cầm bút đúng .  **3.Thái độ** - Giáo dục cháu biết yêu quý, kính trọng và thương yêu mẹ. | **\*Địa điểm**: Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - Tranh gợi ý vẽ mẹ của các bạn.  - Đĩa nhạc bài hát: “Chỉ có 1 trên đời”  **\* ĐD của trẻ:**  - Vở học liệu, bút màu.  - Bàn ghế cho trẻ ngồi: 6 cháu ngồi 1 bàn. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cả lớp hát bài “*Chỉ có 1 trên đời*”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Quan sát tranh gợi ý:*  - Các con nhìn xem cô có bức tranh gì đây?  - Trẻ quan sát và nhận xét về nội dung bức tranh theo gợi ý của cô:  + Tranh vẽ ai? Được vẽ bằng nét và hình gì? Mái tóc mẹ ntn?  + Màu sắc ra sao? Mẹ mặc áo gì? Trên áo có trang trí những gì?  *\* Hỏi ý tưởng của trẻ:*  - Con vẽ mẹ mình ntn? Khuôn mặt hình gì?  - Tóc ngắn hay dài? Con vẽ mẹ mặc áo màu gì?  *\* Trẻ thực hiện:* Cô quan sát, hướng dẫn trẻ.  + Với trẻ yếu, cô hướng dẫn vẽ hình đơn giản.  + Với trẻ khá, cô gợi mở để trẻ sáng tạo thêm các chi tiết trang trí cho tác phẩm của mình.  - Gợi ý cho trẻ sử dụng thêm các nguyên vật liệu mở để bài vẽ thêm đẹp.  *\* Trưng bày, nhận xét sản phẩm*  - Cô cho trẻ được giới thiệu về bài của mình, nhận xét bài của bạn.  + Con thích bài của bạn nào? Bạn vẽ gì? Vì sao con thích?  + Con hãy giới thiệu với cả lớp về bài vẽ của mình?  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. Yêu quý và kính trọng mẹ.  **3) Kết thúc** : Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Vận động**  - Bò thấp chui qua cổng.  - TC: chuyền bóng. | **1. Kiến thức.**  - Trẻ bò bằng bàn tay ,cẳng chân và chui qua cổng  **2. Kỹ năng.**  - Trẻ thực hiện được kỹ năng ,bò bằng bàn tay cẳng chân,không làm đổ cổng.  -Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ đích  **3.Thái độ**  -Trẻ hứng thú với nội dung bài học. Hứng thú chơi các trò chơi  -Trẻ tập trung chú ý trong khi học | **\*Địa điểm**: Sân tập sạch phẳng, thoáng mát, phù hợp cho việc thực hiện hoạt động.  \* **Chuẩn bị.**  Đồ dùng của cô: xắc xô, nhạc,vạch xuất phát.  Cổng thể dục,  bóng | **1) Ổn định tổ chức:**  Cho trẻ chơi TC “*Con thỏ*”.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *a) Khởi động:*  Cho trẻ làm đoàn tàu đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi kiễng gót, hạ gót....  *b)Trọng động:+ BTPTC: -*Tay: 2 tay đưa trước, lên cao (4 lần x 4 nhịp)  - Bụng: Đứng quay người sang 2 bên 900 (4 lần x 4 nhịp)  - Chân: Hai tay sang ngang, đưa trước khuỵu gối (6 lần x 4 nhịp)  - Bật: 2 tay chống hông bật nhảy tại chỗ (6 lần x 4 nhịp)  ***\* VĐCB: “*** ***Bò thấp chui qua cổng ”.***  - Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích  - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích: + Tư thế chuẩn cô chống hai tay quỳ trước vạch,khi có hiệu lệnh bò thì cô bò bằng bàn tay và cẳng chân( Cẳng chân luôn sát sàn).Khi bò mắt cô luôn nhìn thẳng về phía trước,đầu ngẩng cao không cúi ,kết hợp,khi đế gần cổng cô cúi đầu nhẹ nhàng chui qua không làm chạm cổng, nhẹ nhàng về cuối hàng.  - Cô mời 1-2 trẻ lên thực hiện, quan sát trẻ thực hiện (sửa sai nếu có)  -Trẻ thực hiện: + lần 1: Lần lượt trẻ lên thực hiện theo hiệu lệnh của cô, 2 trẻ/lần, cô quan sát bao quát lớp và chú ý sửa sai cho trẻ.  + Lần 2: Cô tổ chức cho trẻ thi đua xem nhóm nào bật nhanh nhất.  ***\*TC: “ chuyền bóng”*** Cô nói cách chơi và luật chơi  *c)Hồi tĩnh:* Cho trẻ đi chậm, kết hợp hít thở sâu.  **3) Kết thúc:** Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐKP**  Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh? | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết được mình lớn lên là nhờ sự quan tâm, thương yêu, chăm sóc, nuôi dưỡng của những người thân trong gia đình và các cô- bác ở trường MN.  - Trẻ biết để có 1 cơ thể khoẻ mạnh cần ăn uống đầy đủ chất, tập thể dục, sống trong môi trường an toàn…  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ hiểu câu hỏi, trả lời câu hỏi rõ ràng, ngắn gọn, đúng ý, mạch lạc.  **3.Thái độ:**  - Thích thú, tích cực tham gia vào hoạt động chung của nhóm lớp. | **\*Địa điểm**: Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - Hình ảnh về 4 nhóm thực phẩm, môi trường sống  an toàn, bé tập thể dục...  **\*Đồ dùng chung**  - Nhạc bài hát : “*Mời bạn ăn*” | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cô cho cả lớp hát bài “*Mời bạn ăn*”  - Nội dung bài hát nói về điều gì?  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Hôm nay cô cháu mình cùng tìm hiểu xem chúng ta cần gì để lớn lên và khoẻ mạnh nhé!  \* Cho trẻ quan sát hình ảnh và đàm thoại về sự yêu thương, chăm sóc của người thân: Trẻ được sinh ra và lớn lên ntn?  - Sự quan tâm, chăm sóc và nuôi dưỡng của người thân và cô giáo?  => Giáo dục trẻ lòng kính yêu và biết ơn mọi người.  \* Trẻ cần ăn đầy đủ chất dinh dưỡng và rèn luyện sức khoẻ:  - Trò truyện về các món ăn hàng ngày đối với sức khoẻ của trẻ. Giới thiệu 4 nhóm thực phẩm.  - Một số biểu hiện khi cơ thể khoẻ mạnh và ốm đau. Cách giữ gìn cơ thể khoẻ mạnh.  \* Trẻ cần được sống trong môi trường an toàn và không ô nhiễm: cho trẻ nhận biết 1 số vật dụng, nơi nguy hiểm đối với bản thân.  \* Trẻ cần được tham gia với các bạn trong mọi hoạt động, chơi thân thiện với bạn bè, học hỏi và chia sẻ với người khác.  *\* Luyện tập:*  *-* Trò chơi*: “*“*Chọn đúng nhóm chất*” : Trẻ chọn đúng các loại thực phẩm của 4 nhóm chất cần cho việc giúp trẻ lớn lên và khoẻ mạnh.  **3) Kết thúc:**  - Cô nhận xét tuyên dương |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  - Hát: Mời bạn ăn.  - Nghe hát: Tập rửa mặt.  - TC: Ai đang hát. | **1. Kiến thức**  - Trẻ hát đúng và vận  động nhịp nhàng theo bài hát.  -Trẻ biết tên bài hát  “*Mời bạn ăn*”, và bài "*Tập rửa mặt*"của  nhạc sỹ Trần Ngọc  **2. Kỹ năng:**  - Rèn trẻ kỹ năng chú ý .  -Trẻ chú ý nghe cô hát nghe trọn vẹn bài: Rửa mặt như mèo  **3. Thái độ*:***  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.  -Trẻ thể hiện cảm  xúc phù hợp với nội dung bài hát vận động và bài hát nghe. | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - Đài.  - Băng nhạc  bài “*Mời bạn ăn*” và  bài "*Tập rửa mặt*".  **\* ĐD của trẻ:**  - Mũ chóp âm nhạc | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cho trẻ xem hình ảnh về các loại món ăn. Trò chuyện với trẻ.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\* Dạy hát :“Mời bạn ăn” ST Trần Ngọc***  - Hôm nay cô sẽ dạy lớp mình bài hát: *"Mời bạn ăn" NS: Trần Ngọc*  - Cô hát lần 1: Không nhạc.Hỏi trẻ tên bài hát, tên nhạc sỹ?.  \* Giảng nội dung: Bài hát nói về các loại thực phẩm có giàu các chất dinh dưỡng giúp cơ thể chúng ta đuợc khỏe mạnh và cao lớn...  - Cô hát lần 2: Có nhạc. - Cả lớp hát 1- 2 lần (đánh nhịp - không nhạc)  - Cả lớp hát 1- 2 lần (Đánh nhịp - có nhạc)  - Trẻ hát theo tổ, nhóm bạn trai, bạn gái, cá nhân, (khi trẻ hát cô lưu ý sửa sai nếu có). Cả lớp hát lại một lần.  ***\*Nghe hát: "Tập rửa mặt"- Nhạc sỹ: "Hồng Đăng".***  - Cô giới thiệu bài hát, nhạc sỹ sáng tác.  - Cô hát lần 1 : Hỏi trẻ tên bài hát, tên nhạc sỹ.  - Giảng nội dung: Các con phải vệ sinh cá nhân hàng ngày thật sạch sẽ, rửa mặt giúp cho khuôn mặt luôn luôn xinh đẹp và lam đôi mắt của các con không bị đau nữa đấy.  -Cô hát lần 2: Cho trẻ nghe băng cô ca sỹ hát, trẻ hưởng ứng.  **\* Trò chơi:** “Ai đang hát” Cô mời bạn lên chơi đội mũ âm nhạc cho bạn chơi và mời bạn ở dưới hát, hát xong mời bạn đội mũ đoán xem bạn nào vừa hát.  **3) Kết thúc:** Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Ôn số lượng trong phạm vi 3. | **1. Kiến thức :**  - Trẻ nhận biết nhóm đồ vật có số l­ượng là 3.  - Nhận biết chữ số 3  - Trẻ nhận biết đư­ợc mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 3. Trẻ biết thêm bớt trong phạm vi 3.  - Trẻ biết tách 3đối tượng làm 2 phần.  **2. Kĩ năng:**  - Trẻ có kĩ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.  - Trẻ chơi đúng cách chơi, luật chơi.  - Rèn kĩ năng hoạt động theo nhóm.  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.  **3. Thái độ:**  - Có ý thức trong giờ học.  - Trẻ hào hứng tham gia hoạt động. | **\* Địa điểm:** Trong lớp.  **\* ĐD chung:**  - Thẻ số 1,2,3 - Powerpoint về bài dạy.  - Bảng + lô tô và thẻ số.  - Khuy, chun, bảng gài, màu, bàn thấp, giấy A4,  - Nhạc các bài hát về các con vật. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ hát bài: "*Cá vàng bơi”.*  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\* TC1: “ Tìm bạn”.***  + Cách chơi - Luật chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ số. Nhiệmvụ của các con khi bản nhác cất lên các con sẽ cầm thẻ số và đi xung quanh lớp. Khi cô nói “tìm bạn” thì các con có thẻ số ghép với thẻ số của bạn sao cho 2 thẻ số tạo với nhau thành 3.  - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét kết quả chơi.  ***\*TC2: “ Rung chuông vàng”***  + Cách chơi- Luật chơi: Cô chia trẻ về 4 đội chơi. Nhiệm vụ của các đội là tìm và nhận xét về các nhóm đồ dùng có số lượng là 3.  Sau 5 giây đội nào có tín hiệu trước thì sẽ dành quyền trả lời.  ***\* TC3: “ Đội nào nhanh nhất”***  + Cách chơi- Luật chơi: Cô chia trẻ thành 4 đội chơi. Nhiệm vụ của các đội là chạy lên gắn thêm hoặc bớt sao cho đủ số lượng của mỗi nhóm là 3.  - Luật chơi: Chơi theo luật tiếp sức. Thời gian cho trò chơi là 1 bản nhạc. Bản nhạc kết thúc đội nào tách được nhiều nhóm đúng hơn sẽ là đội chiến thắng.  ***\* TC4:" Về nhóm.***  - Cô cho trẻ về nhóm xếp khuy, gài chun, in đồ số 3.  - Nhận xét kết quả.  **3. Kết thúc**:  - Cô nhận xét và tuyên d­ương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  - Vẽ nét mặt.  (Đề tài) | **1.Kiến thức:**  ***-***Trẻ biết vẽ phối hợp các nét vẽ cong, nét thẳng, nét xiên để tạo thành khuôn mặt bạn trai có các bộ phận: Mắt, mủi, miệng, tai, mái tóc..  **2.Kỹ năng:**  -Luyện kỹ năng vẽ nét cong, thẳng, xiên tạo thành khuôn mặt khác  nhau.  ***3.Thái độ:***  - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm tạo hình của mình, của bạn. | **\* Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - Tranh vẽ mẫu của cô.  **\*ĐD của trẻ:**  - Vở vẽ của trẻ  - Bút sáp màu  - Bàn ghế  - Đĩa bài hát: Về bản thân | **1) Ổn định tổ chức:**  -Cho trẻ chơi trò chơi "*Cảm xúc của bé*”  Các con nhìn xem trên bức tranh của cô có mấy khuôn mặt em bé? -Và các con nhìn xem những em bé này có những khuôn mặt như thế nào?  - Hôm nay các con hãy vẽ nét mặt biểu lộ cảm xúc khác nhau và tô màu cho đẹp nhé.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\*Xem tranh gợi ý*  - Cô cho trẻ quan sát nhận xét khuôn mặt có nét mặt biểu lộ cảm xúc:Vui ,buồn ,tức giận.  + Để vẽ  đư­­ợc nét  mặt vui tươi các con phải sử dụng những nét gì?  +Tương tự cô hỏi vẽ nét mặt khác.  - Cô cùng trẻ nhận xét.  ***\**** *Trẻ thực hiện*  Cô bao quát giúp đỡ những trẻ còn yếu về kỹ năng tạo hình và khuyến khích trẻ vẽ cân đối.  ***\**** *Nhận xét sản phẩm*  - Trẻ tr­­ưng bày sản phẩm của mình lên giá  Cô khen chung  - Cho trẻ nêu ý thích của mình với khuôn mặt trẻ thích?  vì sao?  - Trẻ lên giới thiệu sản phẩm đẹp của mình  - Cô nhận xét (Tùy vào sản phẩm của trẻ)  **3) Kết thúc :** Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |